

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 11/10/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Kim
2. Bà Nguyễn Thị Ly

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Thư ký TAND huyện Đông Sơn

- Đại diện VKSND huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa:

Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên

Ngày 11/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 07/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 26/9/2018 đối với bị cáo:

Lê Thị D - sinh ngày 02/4/1989 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Lê Thị V (chết); có chồng là Nguyễn Hồng T và 02 con; Tiền án; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Bà Lê Thị T – SN: 1944 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lê Đức V (chồng bị hại) – Sinh năm: 1940 (vắng mặt)

2. Anh Lê Đức Đ (con bị hại) – Sinh năm: 1974 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã A, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Lê Thị L1 (con bị hại) – Sinh năm: 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

4. Chị Lê Thị L2 (con bị hại) – Sinh năm: 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ ngày 20/6/2018, Lê Thị D điều khiển xe mô tô BKS: 36B4-981.31 đi từ thành phố Thanh Hóa về huyện Triệu Sơn. Khi đi đến km 26+970, trên Quốc lộ 47 thuộc ngã tư đội 3 xã Đông Anh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, D không giảm tốc độ, không quan sát hai bên báo hiệu bên đường là “Chú ý quan sát”

và “Giao nhau với đường không ưu tiên”, cùng lúc đó có một xe ô tô đi ngược chiều với xe mô tô do D điều khiển. Do đèn pha sáng của xe ô tô chiếu vào người lái D lóa mắt không quan sát thấy bà Lê Thị T đang đi bộ cắt ngang qua đường nên đã đâm vào bà T. Hậu quả bà T ngã ngửa ra đường, bị thương tích ở vùng đầu, được đưa đi cấp cứu ở bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Do chấn thương nặng ở đầu, không thể cứu chữa được, nên ngày 22/6/2018 bà T đã chết.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là km 26+970, quốc lộ 47, thuộc đội 3, xã A, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, gần vị trí giao nhau đi đường quốc lộ 47 cũ, mặt đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, rộng 11m, hai bên có lề đường, tâm đường có vạch kẻ sơn màu trắng chia lòng đường thành hai phần bằng nhau. Điều kiện thời tiết khô ráo, đoạn đường tối, không có ánh sáng của bóng đèn đường, chỉ có ánh sáng phản chiếu từ đèn của các phương tiện tham gia giao thông. Tại làn đường bên phải, tính theo hướng từ huyện Đông Sơn đi huyện Triệu Sơn cách mép đường 2m25 có một vết cà trượt trên mặt đường nhựa, không liên tục kích thước: 1,4m x 1 cm. Vết có chiều hướng từ Đông - Tây, chệch theo hướng Tây Bắc. Đo từ đầu vết cà trượt đến gờ giảm tốc số 1 theo hướng thành phố Thanh Hóa đi Triệu Sơn được 10cm, đo từ đầu vết cà trượt đến biển báo hiệu “Chú ý quan sát” được 8m70, đo từ đầu chân biển báo hiệu “Chú ý quan sát” đến chân biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên được 37m. Đo từ cuối vết cà trượt vào mép đường phía bắc quốc lộ 47 được 2m10. Đo song song với mép đường nhựa phía bắc quốc lộ 47 từ cuối vết cà trượt đến cột mốc km27 được 24m.

Quá trình khám nghiệm phương tiện xe mô tô 36B4- 981.31 đã xác định:

1. Các vết tỳ trượt tại mặt và má ngoài lốp trước tương ứng với hàng chữ "ROTATION"; mặt trước ngoài ốp nhựa đèn pha, xi nhan trước bên trái; mặt trước ngoài ốp nhựa bên trái mặt nạ xe mô tô BKS 36B4- 981.31 phù hợp do va chạm với mặt sau cangk chân phải, mông phải và mặt sau cangk tay phải nạn nhân Lê Thị T tạo nên.

2. Vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS 36B4- 981.31 với nạn nhân Lê Thị T nằm trước đầu vết cà trượt mặt đường được thể hiện trong sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ thành phố Thanh Hóa đi huyện Triệu Sơn.

Ngày 21/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự (PC 54) Công an tỉnh Thanh Hóa, giám định dấu vết trên phương tiện xe mô tô BKS 36B4 – 981.31. Tại bản kết luận giám định số 1444/PC54 ngày 05/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các vết tỳ trượt tại mặt và má trái lốp trước tương ứng với hàng chữ "ROTATION"; mặt trước ngoài ốp nhựa đèn pha, xi nhan trước bên trái; mặt trước ngoài ốp nhựa bên trái mặt nạ xe mô tô BKS 36B4- 981.31 phù hợp do va chạm với mặt sau cangk chân phải, mông phải và mặt sau cangk tay phải nạn nhân Lê Thị T tạo nên.

Vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS 36B4- 981.31 với nạn nhân Lê Thị T nằm trước đầu vết cà trượt mặt đường được thể hiện trong sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ thành phố Thanh Hóa đi huyện Triệu Sơn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 55/CSĐT ngày 22/6/2018 đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định pháp y tử thi bà Lê Thị T.

Ngày 02/7/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận số 1279/GDPY- PC54 các dấu vết trên tử thi:

Dấu hiệu chính qua giám định kết luận:

- Các vết xây xước da, rách da, bầm tụ máu tai, đầu, gáy, ngực, bụng, mông, tay phải, chân phải.

- Tụ ngấm máu tổ chức dưới da đầu vùng chẩm đỉnh.

- Vỡ xương hộp sọ vùng chẩm.

- Chảy máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên.

- Phù não.

Nguyên nhân chết: Vỡ xương hộp sọ, chảy máu lan tỏa màng mềm, phù não.

Sau khi xảy ra vụ án, Lê Thị D và gia đình đã bồi thường hỗ trợ dân sự cho gia đình bà T số tiền là 80.000.000đ. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Lê Thị D.

Đối với xe mô tô BKS 36B4- 981.31 được thu giữ tại hiện trường vụ án. Sau khi tiến hành khám phương tiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Sơn đã trả cho chủ sở hữu là Lê Thị D.

- Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-ĐS ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố Lê Thị D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt Lê Thị D từ 12 đến 18 tháng tù. Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS. Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp trên phương tiện của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Thấy đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 19 giờ ngày 20/6/2018, Lê Thị D, điều khiển xe mô tô BKS: 36B4- 981.31 đi từ hướng Thành phố Thanh Hóa về huyện Triệu Sơn theo quốc lộ 47. Khi đi đến ngã tư km 26+970, quốc lộ 47, thuộc đội 3, xã Đông Anh, huyện Đông Sơn. Do không chú ý quan sát các biển báo hiệu giao thông đường bộ trên đường, không giảm tốc độ khi đến đường giao nhau và không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã gây tai nạn, hậu quả làm bà T chết. Do vậy, VKSND huyện Đông Sơn truy tố bị cáo như trên là đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Lê Thị D có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì bị cáo biết rõ những quy định của luật giao thông đường bộ, nhưng do không chú ý quan sát biển báo hiệu giao thông đường bộ, không giảm tốc độ, khi đến đường giao nhau không nhường đường cho người đi bộ gây tai nạn. Vi phạm khoản 1, 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Chính những vi phạm của bị cáo trong khi điều khiển phương tiện giao thông là nguyên nhân chính gây nên tai nạn gây hậu quả chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm minh.

[4] Trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, tại các cơ quan pháp luật bị cáo đã thành khẩn khai báo; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn giảm truy cứu TNHS cho bị cáo, tuy hành vi của bị cáo không được miễn TNHS nhưng đây cũng là một tình tiết chứng tỏ thái độ và trách nhiệm tốt của bị cáo đối với gia đình bị hại, người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trên thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội là chưa cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền cũng đủ để bị cáo trở thành người tốt.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên công nhận.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị D 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo D cho UBND xã S, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Công nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Thị Thủy